

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST  
Ngày: 19-8-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Anh Long và bà Trần Thị Ngo;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Xuân Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 26/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 07/7/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/QĐST-HS ngày 27/7/2021, đối với bị cáo:

**MAI TRẦN T** (*Tên gọi khác: Chuột*), sinh năm: 1989 tại tỉnh B;

HKTT: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh B;

Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Mai Văn L (chết) và bà Trần Thị Lệ T;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai;

Vợ: Đặng Thị Thùy T; Con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16507, ngày 17/12/2019 của Công an xã T, huyện H, Mai Trần T bị xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự công cộng”, chấp hành xong vào ngày 03/01/2020.

Nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 09/2014/HSST ngày 21/3/2014, Mai Trần T bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2015. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo đang tại ngoại (Theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện H). *Có mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Cho rằng anh em Dương Thái L và Dương Thái K là người gây ra cái chết của Nguyễn Viết Thanh H nhưng không bị xử lý theo pháp luật, nên sáng ngày 16/9/2020, ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị A kêu gọi những người thân trong gia đình cùng nhau đến cây xăng H của gia đình anh Dương Thái L ở thôn H, xã T, huyện H gây rối, nhằm mục đích để cơ quan có thẩm quyền nhanh chóng giải quyết vụ việc Nguyễn Viết Thanh H tử vong. Những người tham gia gồm có: Ông H và bà A mang theo băng rôn in chữ “*Yêu cầu CQCSĐT tỉnh B, khởi tố bị can, bắt giam ông K, ông T là hung thủ giết chết con tôi, theo đúng quy định của pháp luật*”; Phạm Thị Thanh H, Nguyễn Hoàng Minh K, Nguyễn Như Y (là vợ con H) mặc đồ tang lễ và mang theo di ảnh của H; Nguyễn Thị Thanh D, Nguyễn Thị Thanh N (là cô ruột H); Nguyễn Thị H (là hàng xóm ông H) và Nguyễn Thị Thanh H (là em ruột H) đeo khăn tang, tất cả đến tập trung tại khu vực trước cây xăng H. Sau đó, ông H và bà A cầm băng rôn giăng ra rồi cùng những người nêu trên la hét, chửi bới gây mất trật tự công cộng.

Lúc này, khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Mai Trần T (là bạn của H) đến xem rồi tham gia gây rối cùng các đối tượng nêu trên. T dùng điện thoại di động của mình quay phim lại diễn biến vụ việc nhằm phát tán lên mạng xã hội, đồng thời có những lời nói kích động khiến người nhà của Nguyễn Viết Thanh H bức xúc thêm như: “*Chủ cây xăng dầu giết con của cô này, mấy khúc nè, nhưng mà không việc gì, chưa bị bắt, vẫn ở nhà bình thường ung dung đó, nhờ anh em cộng đồng mạng chia sẻ dùm nha*”, “*Tại sao giết người mà không bị bắt, không phải có tiền là muốn làm gì làm, giết người man rợ, chủ cây xăng dầu H giết người man rợ*”. Đồng thời, T chỉ tay về phía anh L, anh K đang đứng bên trong cây xăng H và hét lớn: “*Đó, thằng giết người nó đứng kia*”. Nghe vậy, Phạm Thị Thanh H hỏi: “*Ở đâu anh Chuột*” (là tên gọi khác của T) thì T chỉ tay về phía anh L và nói: “*Đó, thằng áo vàng đó*”, H liền cùng người nhà quay sang la hét, chửi bới anh L thì bị lực lượng Công an đến giải tán nên tất cả đi về.

Về vật chứng của vụ án: Đối với băng rôn nêu trên thì bà A đã đốt bỏ. Điện thoại di động Mai Trần T sử dụng quay phim lại diễn biến vụ việc thì T đã làm rơi mất nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H không thu giữ được.

Với nội dung như trên, tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 18/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Mai Trần T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Mai Trần T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối

với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 318, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Mai Trần T số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/9/2020, Mai Trần T đã cùng với nhóm người gồm Nguyễn Viết H, Nguyễn Thị A, Phạm Thị Thanh H, Nguyễn Thị Thanh D, Nguyễn Thị Thanh N, Nguyễn Thị Thanh H và Nguyễn Thị H thực hiện hành vi la hét, chửi bới, gây mất trật tự công cộng tại khu vực trước cây xăng H thuộc thôn H, xã T, huyện H. Mặc dù hành vi của Mai Trần T và các đối tượng nêu trên chưa gây ra hậu quả và không ảnh hưởng lớn đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nhưng Mai Trần T đang có tiền sự về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” lại tiếp tục vi phạm, nên hành vi nêu trên của Mai Trần T đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Mai Trần T về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, không ảnh hưởng lớn đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên chỉ cần xử phạt tiền đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Kiểm sát viên cũng bảo đảm tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Mai Trần T phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với Nguyễn Viết H, Nguyễn Thị A, Phạm Thị Thanh H, Nguyễn Thị Thanh D, Nguyễn Thị Thanh N, Nguyễn Thị Thanh H và Nguyễn Thị H, Cơ

quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện H đề ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động Mai Trần T sử dụng quay phim lại diễn biến vụ việc, T đã làm rơi mất nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Mai Trần T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 318, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Mai Trần T số tiền 25.000.000 (*Hai mươi lăm triệu*) đồng;

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Trần T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS tỉnh B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn T.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Phương**